

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260001	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	20/12/2005	12A3	
2	260002	Bùi Lê Khánh	Băng	Nữ	02/04/2006	12A1	
3	260003	Trần Thị Ngọc	Bích	Nữ	30/08/2006	12A2	
4	260004	Lê Xuân An	Bình	Nam	23/07/2006	12A3	
5	260005	Huỳnh Thị Minh	Châu	Nữ	07/03/2006	12A3	
6	260006	Trịnh Bảo	Châu	Nữ	09/09/2006	12A1	
7	260007	Phạm Nguyễn Kim	Dung	Nữ	09/10/2006	12A3	
8	260008	Trương Thành	Duy	Nam	22/08/2006	12A1	
9	260009	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	10/08/2006	12A3	
10	260010	Biện Thành	Đạt	Nam	10/11/2006	12A3	
11	260011	Huỳnh Thành	Đạt	Nam	04/10/2006	12A1	
12	260012	Bùi Hải	Đăng	Nam	25/09/2006	12A3	
13	260013	Nguyễn Huỳnh Ngân	Giang	Nam	23/05/2006	12A3	
14	260014	Nguyễn Nhật	Hào	Nam	01/01/2006	12A2	
15	260015	Phạm Gia	Hào	Nam	19/11/2006	12A2	
16	260016	Nguyễn Thị Gia	Hân	Nữ	22/06/2006	12A3	
17	260017	Phạm Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	18/01/2006	12A2	
18	260018	Nguyễn Duy	Hoàng	Nam	09/05/2006	12A1	
19	260019	Mai Nguyễn Phi	Hùng	Nam	03/06/2006	12A3	
20	260020	Trương Minh	Huy	Nam	19/04/2006	12A3	
21	260021	Cao Ngọc	Huyền	Nữ	20/11/2006	12A2	
22	260022	Lê Thị Mỹ	Huyền	Nữ	18/08/2006	12A2	
23	260023	Trần Tuấn	Khải	Nam	03/07/2006	12A1	
24	260024	Nguyễn Minh	Khang	Nam	11/07/2006	12A1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260025	Nguyễn Phú	Khang	Nam	19/05/2006	12A3	
2	260026	Hồ Anh	Khoa	Nam	02/10/2006	12A3	
3	260027	Bùi Tuấn	Khôi	Nam	06/07/2006	12A1	
4	260028	Trần Gia	Kiệt	Nam	11/06/2006	12A3	
5	260029	Huỳnh Quốc	Kỳ	Nam	03/06/2006	12A1	
6	260030	Trương Duy	Lạc	Nam	03/02/2006	12A2	
7	260031	Nguyễn Mai	Lan	Nữ	10/12/2006	12A3	
8	260032	Nguyễn Thanh	Liêm	Nam	29/11/2006	12A2	
9	260033	Huỳnh Vân	Linh	Nữ	11/03/2006	12A2	
10	260034	Phan Duy	Linh	Nữ	11/10/2005	12A3	
11	260035	Trương Thị Ngọc	Linh	Nữ	11/07/2006	12A2	
12	260036	Võ Duy	Linh	Nam	03/10/2006	12A2	
13	260037	Phan Nguyễn Diễm	My	Nữ	26/01/2006	12A3	
14	260038	Trương Ngọc	My	Nữ	03/02/2006	12A2	
15	260039	Ngô Kim	Ngân	Nữ	12/09/2006	12A1	
16	260040	Nguyễn Dương Thanh	Ngân	Nữ	02/05/2006	12A2	
17	260041	Đặng Lê Hoài	Ngọc	Nữ	06/08/2006	12A2	
18	260042	Nguyễn Thị Thanh	Ngọc	Nữ	12/09/2006	12A1	
19	260043	Lê Thị Trường	Nhã	Nữ	10/02/2006	12A3	
20	260044	Mang Thị Yến	Nhi	Nữ	21/03/2006	12A1	

Danh sách này có 20 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260045	Phạm Võ Khánh	Như	Nữ	12/11/2006	12A2	
2	260046	Trần Huỳnh	Như	Nữ	24/01/2006	12A3	
3	260047	Trương Tuyết	Như	Nữ	07/09/2006	12A3	
4	260048	Lê Nguyễn Hoàng	Oanh	Nữ	26/03/2006	12A2	
5	260049	Cao Thành	Phát	Nam	07/12/2006	12A3	
6	260050	Hoàng Huỳnh	Phát	Nam	08/02/2006	12A2	
7	260051	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	18/01/2006	12A1	
8	260052	Nguyễn Thành	Phát	Nam	07/03/2006	12A2	
9	260053	Nguyễn Trần Hồng	Phát	Nam	18/10/2006	12A1	
10	260054	Hồ Hoàng	Phúc	Nam	03/01/2006	12A3	
11	260055	Voòng Ngọc	Phụng	Nữ	21/03/2006	12A1	
12	260056	Dương Trọng	Phước	Nam	04/05/2006	12A2	
13	260057	Nguyễn Yên	Phương	Nữ	17/03/2006	12A1	
14	260058	Nguyễn Lê Phương	Quang	Nam	24/03/2006	12A1	
15	260059	Hà Phú	Quốc	Nam	15/07/2006	12A3	
16	260060	Đào Thị Như	Quỳnh	Nữ	22/06/2006	12A3	
17	260061	Lê Thị Sang	Sang	Nữ	04/05/2006	12A2	
18	260062	Vũ Minh	Thành	Nam	24/09/2006	12A1	
19	260063	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	09/08/2006	12A3	
20	260064	Võ Lê	Thịnh	Nữ	01/09/2006	12A2	

Danh sách này có 20 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260065	Nguyễn Thanh	Thuận	Nam	07/01/2006	12A3	
2	260066	Nguyễn Thiện	Thuật	Nam	24/07/2006	12A2	
3	260067	Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	07/12/2006	12A1	
4	260068	Lê Nguyễn Anh	Thư	Nữ	08/06/2006	12A1	
5	260069	Lê Thị Anh	Thư	Nữ	30/12/2006	12A1	
6	260070	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	10/05/2006	12A2	
7	260071	Trần Thị Nhật	Thy	Nữ	18/10/2006	12A1	
8	260072	Huỳnh Ngọc	Tiền	Nữ	08/03/2006	12A2	
9	260073	Đặng Mai Minh	Tiến	Nam	02/12/2006	12A2	
10	260074	Hồ Lê Minh	Tiến	Nam	17/01/2006	12A2	
11	260075	Dương Quốc	Toàn	Nam	03/11/2006	12A3	
12	260076	Lê Huỳnh Thanh	Trà	Nữ	13/05/2006	12A2	
13	260077	Hồng Thị Huỳnh	Trâm	Nữ	06/04/2006	12A2	
14	260078	Huỳnh Thị Bích	Trâm	Nữ	06/11/2006	12A3	
15	260079	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	10/02/2006	12A1	
16	260080	Trần Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	21/10/2006	12A2	
17	260081	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	22/12/2006	12A2	
18	260082	Nguyễn Minh	Trí	Nam	11/08/2006	12A3	
19	260083	Huỳnh Thái	Triều	Nam	23/02/2006	12A2	
20	260084	Trần Phạm Khánh	Trình	Nam	26/09/2006	12A1	

Danh sách này có 20 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260085	Hà Phương	Trúc	Nữ	02/08/2006	12A1	
2	260086	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	17/05/2006	12A3	
3	260087	Trịnh Dương Mộng	Trúc	Nữ	27/03/2006	12A3	
4	260088	Cao Nhật	Trường	Nam	15/03/2006	12A2	
5	260089	Huỳnh Anh	Tú	Nam	02/08/2006	12A3	
6	260090	Đào Nguyễn Cát	Tường	Nữ	09/11/2006	12A1	
7	260091	Lê Thành	Tỷ	Nam	04/09/2006	12A1	
8	260092	Lâm Thị Ngọc	Vàng	Nữ	06/04/2006	12A1	
9	260093	Lê Ngọc Tuyết	Vân	Nữ	19/03/2006	12A1	
10	260094	Đặng Thị Tường	Vy	Nữ	17/12/2006	12A2	
11	260095	Ngô Thị Kiều	Vy	Nữ	21/12/2006	12A2	
12	260096	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	02/05/2006	12A1	
13	260097	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	16/09/2006	12A2	
14	260098	Nguyễn Phan Tường	Vy	Nữ	03/12/2006	12A3	
15	260099	Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	13/04/2006	12A1	
16	260100	Trần Hạnh	Vy	Nữ	03/06/2006	12A1	
17	260101	Trần Lê	Vy	Nữ	11/08/2006	12A3	
18	260102	Trần Thị Tường	Vy	Nữ	02/05/2006	12A2	
19	260103	Trần Thúy	Vy	Nữ	11/08/2006	12A3	
20	260104	Nguyễn Như	Ý	Nữ	29/11/2006	12A2	

Danh sách này có 20 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như